

CAM KẾT

CÁC QUY ĐỊNH

TRƯỚC KHI VÀO

THI CÔNG TẠI DỰ ÁN



KÝ XÁC NHẬN CAM KẾT TUÂN THỦ AN TOÀN LAO ĐỘNG GIỮA NHÀ THẦU PHỤ VÀ NHÀ THẦU CHÍNH COTECCONS

CHỈ HUY TRƯỞNG NHÀ THẦU PHỤ	AN TOÀN NHÀ THẦU PHỤ	AN TOÀN NHÀ THẦU CHÍNH COTECCONS
KÝ VÀ GHI RÕ HỌ TÊN	KÝ VÀ GHI RÕ HỌ TÊN	KÝ VÀ GHI RÕ HỌ TÊN

Cam kết 2 bên : Nếu đội thi công, nhà thầu phụ không đồng ý với các quy định bên trong, vui lòng phản hồi lại cho Ban chỉ huy công trường bằng văn bản về những nội dung không đồng ý. Nếu sau 05 ngày kể từ ngày nhận cuốn thỏa thuận này, chúng tôi không nhận được công văn nào từ các đơn vị thì xem như các bên đồng ý với các quy định bên trong.

MỤC LỤC

CÁC QUY ĐỊNH BẮT BUỘC KHI LÀM VIỆC Ở DỰ ÁN.....	4
1. HƯỚNG DẪN CHUNG KHI VÀO DỰ ÁN.....	4
A. Mặt bằng tổng thể sẽ thể hiện những vị trí sau:.....	4
B. Nội quy an toàn lao động tại công trường.....	4
2. QUY ĐỊNH VỀ CÁC LỚP THAM GIA HỌC VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG.....	5
2.1 Huấn luyện an toàn lao động định kỳ	5
2.2 Huấn luyện an toàn cho các công tác đặc biệt nguy hiểm:.....	5
3. QUY ĐỊNH HỒ SƠ CÔNG NHÂN PHÁP LÝ VÀO LÀM VIỆC TẠI CÔNG TRƯỜNG.....	6
3.1 Quy định CHUNG giữa đội thi công và nhà thầu thi công.....	6
3.2 Quy định KHÁC giữa Đội thi công và Nhà Thầu Phụ thi công.....	6
3.3 Huấn luyện ATLĐ và cấp thẻ:	6
4. QUY ĐỊNH VỀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG CÁ NHÂN.....	7
4.1 Quy định về bảo hộ lao động:	7
4.2 Cấp phát các bộ hộ lao động cơ bản trước khi vào công trường.....	8
5. QUY ĐỊNH HỒ SƠ MÁY MÓC KHI ĐƯA VÀO LÀM VIỆC TẠI CÔNG TRƯỜNG	8
5.1 Chuẩn bị và cung cấp đầy đủ các hồ sơ sau :	8
5.2 Lưu ý:	10
6. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC ĐƯA CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN VÀO CÔNG TRƯỜNG.....	10
6.1 Nội quy an toàn trong công tác sử dụng điện	10
6.2 Nội quy an toàn sử dụng các dụng cụ điện cầm tay (DCDCT).....	11
7. QUY ĐỊNH XE CHUYÊN DỤNG ĐƯA VẬT TƯ THIẾT BỊ VÀO CÔNG TRƯỜNG (Xe bê tông, xe thép, xe gạch, xe cát, xe cầu vật tư thiết bị,...)	12
8. QUY ĐỊNH VỀ XE CHUYÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ RA KHỎI CÔNG TRƯỜNG.....	12
9. QUY TRÌNH CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN THAM GIA THI CÔNG TRONG CÔNG TRƯỜNG (xe cơ giới, xe chuyên dụng).....	13
9.1 Yêu cầu về giấy tờ xe:	13
9.2 Yêu cầu về thực trạng chất lượng xe:.....	13
9.3 Các chú ý khi vào công trường:.....	14
9.4 Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt:.....	14
10. QUY ĐỊNH VỀ BÃI ĐỔ BÊ TÔNG THỪA, RỬA PHẪU VÀ RỬA XE.....	14
11. QUY ĐỊNH VỀ LẤY MẪU BÊ TÔNG TRONG CÔNG TRƯỜNG.....	14
12. QUY ĐỊNH VỀ XUẤT NHẬP VẬT TƯ, THIẾT BỊ RA VÀO CÔNG TRƯỜNG.....	15
12.1 Đối với trang thiết bị nguyên vật liệu khi vào công trường:	15
12.2 Đối với trang thiết bị nguyên vật liệu khi ra công trường:	15
13. Quy định về các thủ tục ở lại công trường và tăng ca.....	16
14. Quy định về tổ chức bộ máy làm việc của NTP, ĐTC.....	16

16. QUY ĐỊNH VỀ CÁC MỨC PHẠT DO KHÔNG TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH CỦA BAN CHỈ HUY.	17
16.1 Những thông tin cần lưu ý:	17
16.2 QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM AN TOÀN LAO ĐỘNG.....	18
17. QUY ĐỊNH VỀ GIẤY PHÉP THI CÔNG.	22
17.1 Cấp giấy phép thi công cho các loại công tác sau:	22
17.2 Các công tác làm nguy hiểm yêu cầu phải làm giấy phép mỗi ngày: ...	22

CÁC QUY ĐỊNH BẮT BUỘC KHI LÀM VIỆC Ở DỰ ÁN

1. HƯỚNG DẪN CHUNG KHI VÀO DỰ ÁN.

A. Mặt bằng tổng thể sẽ thể hiện những vị trí sau:

- Văn phòng Ban Chỉ Huy.
- Chốt an ninh.
- Nhà vệ sinh công nhân
- Lối thoát hiểm.
- Khu vực nhà chính.
- Khu vực nhà mẫu.
- Nhà huấn luyện an toàn.
- Khu vực nghỉ trưa.
- Khu vực sinh hoạt an toàn lao động, sinh hoạt tập trung.
- Phòng y tế, nơi kiểm tra sức khỏe và hỗ trợ chăm sóc sức khỏe khi cần thiết.
- Kho của ban chỉ huy.

B. Nội quy an toàn lao động tại công trường.

1.1 Làm việc đúng giờ quy định:

- Sáng: Từ 7h đến 11h
- Chiều: Từ 13h00 đến 17h00
- Làm ngoài giờ: theo yêu cầu công việc.

Một công nhân không làm việc không quá 60h/ tuần

1.2 Cấm đốt lửa trên công trường.

1.3 Khách thăm công trường phải ký tên vào sổ theo dõi tại nhà bảo vệ và phải luôn đeo thẻ khách., trang bị đầy đủ BHLĐ, Khách phải được cán bộ an ninh, cán bộ kỹ thuật hướng dẫn đi lại trong công trường. trước khi vào công trình, phải được sự chấp thuận của cấp quản lý từ CHP trở lên

1.4 Dụng cụ và thiết bị điện phải được kiểm tra và dán tem trước khi mang vào công trường và định kỳ hàng tháng. Không được phép vận hành khi không có tem còn hiệu lực.

1.5 Tuân thủ các biển báo nguy hiểm trong công trường.

1.6 Phải sử dụng đúng nhà vệ sinh và giữ gìn vệ sinh chung.

1.7 Trước khi bắt đầu công việc phải kiểm tra độ an toàn của các thiết bị và dụng cụ thi công bằng phiếu kiểm tra đầu giờ, tham gia họp nhóm, ký tên đầy đủ

1.8 Các loại vật tư thiết bị phải được sắp xếp gọn gàng đúng nơi qui định. Tránh cản trở lưu thông trên công trường, khu vực tập kết vật tư phải có biển báo, cảnh

1.9 Cấm người lao động có mùi rượu, bia, sử dụng chất kích thích, cờ bạc hoặc gây
gỗ đánh nhau tại công trường.

1.10 Chỉ được hút thuốc tại khu vực cho phép.

1.11 Tất cả công nhân phải tuân thủ các quy định vệ sinh công trường, phân loại rác
tại nguồn, bố trí thùng rác theo từng loại rác riêng biệt (rác thải nguy hại, rác thải
sinh hoạt, rác thải xây dựng, gỗ, nhựa, giấy theo yêu cầu của LEED)

1.12 Mọi người làm việc trên công trường phải có ý thức giữ gìn tài sản chung.

1.13 Nhà thầu có trách nhiệm trang bị các biển báo, cảnh báo, chỉ dẫn theo mẫu của
Ban An Toàn Dự án và chịu trách nhiệm về việc bố trí đầy đủ số lượng, chất lượng
cho từng khu vực thi công

2. QUY ĐỊNH VỀ CÁC LỚP THAM GIA HỌC VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG.

2.1 Huấn luyện an toàn lao động định kỳ

- Thứ 2: 7h00 – 7h20
- Thứ 3-6: 7h00 – 7h20 (họp nhóm)
- Thứ 7 : 7h00 – 7h20 (Green day)
- Chủ nhật : 7h00 – 7h20 (kết hợp tập thể dục)

Yêu cầu: mọi người tham gia đầy đủ. Những trường không tham gia học an toàn
sẽ không cho vào cổng và lập biên bản theo qui định 500.000/ 1 người. (năm
trăm ngàn/ một người).

2.2 Huấn luyện an toàn cho các công tác đặc biệt nguy hiểm:

- Lắp dựng, tháo dỡ, vận hành cầu tháp, vận thăng và godola.
- Lắp dựng và tháo dỡ sàn tiếp liệu.
- Công tác đào đất bằng xe cơ giới và thủ công.
- Công tác gia công và lắp đặt cốt thép.
- Lắp dựng và tác tháo dỡ cốt pha.
- Lắp đặt và tháo dỡ giàn giáo.
- Công tác xây tô, sơn nước, lắp kính mặt ngoài
- An toàn làm việc trên cao
- An toàn làm việc phát sinh nhiệt
- An toàn làm việc không gian hạn chế
- An toàn nâng hạ
- An toàn điện, LOTO
- An toàn hóa chất
- An toàn vận hành thiết bị

3.1 Quy định CHUNG giữa đội thi công và nhà thầu thi công.

- Công nhân đủ 18 tuổi.
- Công nhân không được bảo lãnh vào công trường.
- Các giấy tờ cần thiết để công nhân vào công trường
 - + Lệnh điều động nhân viên.
 - + Giấy chứng minh photo công chứng.
 - + Bảo hiểm tai nạn mức đền bù 100tr/1 vụ (đi kèm hợp đồng bảo hiểm)
 - + Giấy khám sức khỏe (mộc tròn, theo TT 14 của BYT).
 - + Chứng chỉ/ thẻ an toàn tương ứng với công việc.
- Có chứng chỉ nghề nghiệp chuyên môn đối với:
 - + Thợ hàn.
 - + Thợ điện.
 - + Thợ lắp dựng giàn giáo.
 - + Thợ lắp dựng/ vận hành cầu tháp/ Hoist.
 - + Làm việc trên cao/ mép biên.
 - + Thợ vận hành xe cơ giới, xe chuyên dụng...

Các hồ sơ trên mỗi loại photo công chứng 02 bộ

Cập nhập danh sách công nhân mới vào và định kỳ trước ngày 02 hàng tháng (theo file excel đính kèm)

Cập nhập danh sách máy móc thiết bị mới và định kỳ trước ngày 02 hàng tháng (theo file excel đính kèm)

Thực hiện kiểm tra thiết bị hàng ngày trước khi vận hành theo daily inspection checklist

Cập nhập danh sách công nhân đã nghỉ việc hàng tháng trước ngày 05 (theo file đính kèm)

3.2 Quy định KHÁC giữa Đội thi công và Nhà Thầu Phụ thi công.

- **Đội thi công** : ký hợp đồng lao động với công ty (CHT công trường)
- **Nhà thầu phụ**: Danh sách công nhân có chữ ký, đóng dấu của công ty và bảo hiểm công nhân photo.

3.3 Huấn luyện ATLD và cấp thẻ:

- NTP chuẩn bị danh sách công nhân mới, cùng các hồ sơ theo quy định trước 17h chiều hàng ngày. Hàng ngày, BAT DA sẽ tiến hành huấn luyện công nhân đầu vào lúc 8:00
- Sau khi được huấn luyện ATLD công nhân sẽ được ký tên vào mẫu “*Danh sách huấn luyện ATLD công trường, danh sách cấp phát bảo hộ lao động, cam kết thực hiện ATLD*”, làm bài kiểm tra sau khi huấn luyện và được cấp thẻ công nhân (chứng nhận đã được huấn luyện ATLD). **Đồng thời, BPAT sẽ dán tên lên nón trước khi làm việc**

Lưu ý : Thẻ chỉ cấp sau khi nộp đủ hồ sơ

BAT DA sẽ đăng ký và kích hoạt hệ thống nhận diện khuôn mặt cho từng người để kiểm soát việc ra vào cổng, form thông tin sẽ được gửi đến nhà thầu sau khi HLAT xong

- Mẫu tem dán nón phải phù hợp với từng công việc:

Công nhân mới	Công nhân vận hành cầu	Công nhân hàn cắt
		
Công nhân LV trên cao	Công nhân móc cáp, mani	Không gian kín
		

Công nhân luôn mang theo thẻ đã được công trường cấp trong suốt quá trình làm việc

4. QUY ĐỊNH VỀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG CÁ NHÂN

4.1 Quy định về bảo hộ lao động:

- + Công nhân phải luôn đội nón bảo hộ và thả quai nón trong khu vực làm việc.
- + Công nhân mặc áo bảo hộ đúng theo quy định, áo phải gài nút.

+ Công nhân phải mang giày bảo hộ, giày không được đập gót, mang ủng mũi thép, không mang loại ủng thường

- + Công nhân hàn phải có mặt nạ hàn, găng tay hàn.
- + Công nhân đục, cắt phải đeo kính bảo vệ mắt
- + Công nhân làm việc trên cao, mép biên phải mang dây an toàn toàn thân 02 móc, có giảm chấn, dây an toàn phải được móc vào vị trí cố định, đảm bảo sức chịu tải.
- + Công nhân làm việc trên sàn kết cấu 100% mang dây an toàn.

4.2 Cấp phát các bộ hộ lao động cơ bản trước khi vào công trường.

- + Nón bảo hộ (Kĩ sư: nón trắng, GSAT: nón xanh, thợ vận hành: nón đỏ, công nhân: nón vàng)
- + Áo đồng phục. (hoặc áo phản quang có logo nhà thầu phía sau)
- + Giày bảo hộ mũi thép (nếu mang ủng phải là ủng mũi thép)
- + Kính bảo hộ
- + Dây an toàn – dây an toàn toàn thân 02 móc, có giảm chấn



5. QUY ĐỊNH HỒ SƠ MÁY MÓC KHI ĐƯA VÀO LÀM VIỆC TẠI CÔNG TRƯỜNG

5.1 Chuẩn bị và cung cấp đầy đủ các hồ sơ sau :

(02 bản photo công chứng và còn hiệu lực trong vòng 6 tháng)

- Giấy đăng ký xe, bằng lái xe của tài xế.
- Hồ sơ kiểm định gồm: Biên bản kiểm định + kết quả kiểm định + tem kiểm định (đối với các xe chuyên dụng, xe cẩu, xe cuốc, ...)
- Chứng chỉ nghề, chứng chỉ an toàn nhóm 3 của tài xế xe chuyên dụng.
- Bản photo công chứng Hợp đồng bảo hiểm.
- CO/CQ, Catalogue
- Lý lịch máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về AT
- Đăng ký với sở LĐ TBXH đối với các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt theo thông tư 39/2019- Bộ LĐTBXH

Các thiết bị đạt yêu cầu sẽ được dán tem an toàn

		LEGO-CTC- CTY HẢI HẬU-	
		HEAVY EQUIPMENT PERMIT GIẤY PHÉP VẬN HÀNH THIẾT BỊ	
TÊN NHÀ THẦU COMPANY PROJECT CÔNG TRÌNH	HẢI HẬU LEGO VIỆT NAM		
THỜI HẠN BẢO HIỂM DURATION INSURANCE	26/03/2023		
THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH DURATION THIRD PARTY INSPECTION	26/03/2023		
NGƯỜI VẬN HÀNH OPERATOR ID NUMBER SỐ THẺ/CMND	ĐÌNH XUÂN HOÀNG 0450 8900 7107		
EQUIPMENT TÊN THIẾT BỊ	Komatsu		
SERI NUMBER SỐ HIỆU	0144		
TEL.NƠ SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN LẠC	0976 767 234		
SUPERVISOR GIÁM SÁT	ĐÌNH TẤN LUẬN		
Trường hợp vi phạm quy định an toàn vận hành thiết bị, Giấy phép sẽ bị thu hồi Incase of violation with Equipment Safety Operation, Permit will be revoked			
Cấp phép bởi/ issued by COTECCONS EHS MANAGER		Chấp thuận bởi / Approved by Haskoning	
BÙI XUÂN NHÀN			

5.2 Lưu ý:

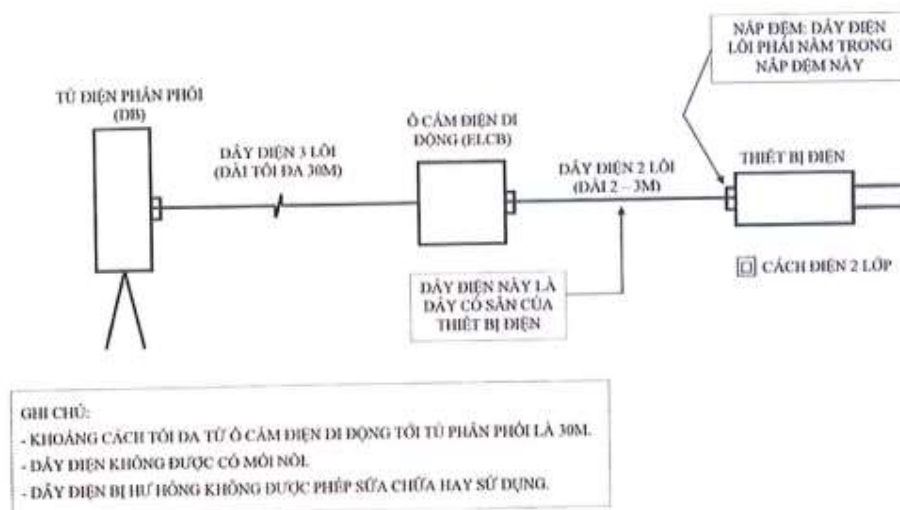
Các giấy tờ xe phải được cung cấp trước cho KSPTAT hoặc được gửi cho nhân viên bảo vệ cổng trước khi cho phép xe hoạt động trong công trường.

6. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC ĐƯA CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN VÀO CÔNG TRƯỜNG

- Dây điện của thiết bị điện cầm tay không được dài quá 3m, dây điện hộp nguồn không được dài quá 30m và dây điện không được phép đấu nối.
- Sử dụng 100% phích cắm công nghiệp đúng chuẩn của công ty có cấp độ bảo vệ là IP 45
- Được đăng ký, kiểm tra an toàn và dán tem an toàn ở khu vực cổng số 01 bởi nhân viên chuyên trách về an toàn điện của công trường trước khi mang vào sử dụng.
- Các thiết bị điện sử dụng tại công trường sẽ được tiến hành kiểm tra 2 lần trên tháng từ ngày 01 cho đến ngày 05 và ngày 15 đến ngày 20 của tháng
- **Bất cứ thiết bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn phải mang ra khỏi công trường, không được phép lưu trữ trong kho**

6.1 Nội quy an toàn trong công tác sử dụng điện

- Hệ thống điện tại công trường cần đảm bảo: Lưới điện thi công và lưới điện chiếu sáng làm việc độc lập, có khả năng cắt điện toàn bộ và từng hạng mục công trình hay một khu vực thi công.
- Trong công tác đấu, nối, tháo gỡ dây dẫn, sửa chữa, hiệu chỉnh thử nghiệm thiết bị điện phải do công nhân điện có trình độ về kỹ thuật an toàn điện thích hợp với từng loại công việc tiến hành.
- Thiết bị sử dụng điện phải được kiểm tra cách điện vỏ máy 1 tháng/ 2 lần và dán tem mới được phép đưa vào sử dụng.
- Đối với thiết bị điện di động, máy điện cầm tay và đèn điện xách tay khi nối vào lưới điện phải qua ổ - phích cắm công nghiệp. Việc đấu nối phải thoả mãn các yêu cầu kỹ thuật về an toàn điện.
- Dây dẫn điện phải là loại dây 2 lớp vỏ bọc cách điện, dây điện phải luôn treo cao đúng quy định, không được tiếp xúc với nước, với kim loại.
- Sơ đồ đường dây điện:



6.2 Nội quy an toàn sử dụng các dụng cụ điện cầm tay (DCĐCT)

- Phải cất giữ DCĐCT trong các tủ đồ nghề riêng, phải thường xuyên được kiểm tra đúng theo "Nội quy an toàn điện".
- Trước lúc bắt đầu làm việc phải kiểm tra tình trạng của máy, chỉ cho phép sử dụng khi đã đảm bảo an toàn.
- Trong quá trình làm việc nếu thấy DCĐCT hư hỏng phải ngừng ngay công việc và báo ngay cho người phụ trách biết để có kế hoạch sửa chữa.
- Cấm giao DCĐCT cho người không có trách nhiệm sử dụng.
- Khi DCĐCT đang làm việc **ng nghiêm cấm** các trường hợp sau:
 - + Dùng tay cầm vào đầu công tác, đầu cắt của nó.
 - + Lắp hay tháo đầu công tác trước khi ngừng hoàn toàn chuyển động quay.
 - + Làm việc trên cao với thang di động (thay vì phải làm trên các giàn giáo vững chắc có lan can bảo vệ).

- + Làm việc ngoài trời, dưới mưa.
- Khi ngừng làm việc, khi bị cúp điện đột xuất hay kết thúc công việc nhất thiết phải ngắt DCĐCT khỏi lưới để loại bỏ hoàn toàn điện áp. Nên tổ chức làm việc thành từng nhóm có từ hai người trở lên.
- Kết thúc công việc phải cắt DCĐCT vào nơi quy định. Thu dọn trật tự ngăn nắp sạch sẽ nơi làm việc trước khi ra về.
- Tất cả các phích cắm của dụng cụ cầm tay phải 3 chấu theo tiêu chuẩn an toàn của công ty đề ra. (3 chấu đối với thiết bị 1 pha, 5 chấu đối với thiết bị 3 pha)

7. QUY ĐỊNH XE CHUYÊN DỤNG ĐƯA VẬT TƯ THIẾT BỊ VÀO CÔNG TRƯỜNG (Xe bê tông, xe thép, xe gạch, xe cát, xe cầu vật tư thiết bị,...)

- Kế hoạch đưa vật tư thiết bị vào công trường: Giám sát BCH, kỹ thuật đội, thủ kho và những người liên quan đến vật tư thiết bị nhập về công trường, yêu cầu gửi kế hoạch trước 17h00 cùng ngày cho tổ an ninh nắm thông tin, tổ an ninh có trách nhiệm hỗ trợ điều phối xe, tránh gây cản trở lưu thông, kẹt xe trong công trường.
- Xe phải dừng tại cổng, người tài xế phải xuất trình giấy tờ, đăng ký tên xe, số xe, đem những gì vào, giờ vào vào trong sổ, thông báo cho người có trách nhiệm của đơn vị CotecCons.
- Cho lái xe đăng ký những vật dụng có giá trị để đối chiếu khi ra.
- Yêu cầu tài xế và phụ xế có các dụng cụ bảo hộ lao động như mũ, giày, áo phàng quang trên xe, khi ra khỏi xe yêu cầu phải trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.
- Trang bị bình chữa cháy cho xe
- Tất cả các tài xế xe, người giao hàng phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ an ninh, được 1 an ninh trực tiếp dẫn vào.
- Tất cả các tài xế xe, người giao hàng không được phép di chuyển các vật tư thiết bị trong công trường khi chưa được sự đồng ý của GS BCH.
- Trước khi mở cổng cho xe vào, Bộ phận an ninh sẽ gửi cho tài xế 1 tờ giấy phép “giấy cho phép tập kết vật tư thiết bị”, tài xế phải nghiêm túc chấp hành theo yêu cầu

8. QUY ĐỊNH VỀ XE CHUYÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ RA KHỎI CÔNG TRƯỜNG

Xe dừng lại tại cổng, người tài xế phải vào phòng bảo vệ ghi giờ ra và đăng ký vào sổ đăng ký.

- Tài xế phải xuất trình giấy tờ có liên quan đến việc đem hàng hóa ra ngoài.
- Bảo vệ phải kiểm tra và đối chiếu với thực tế hàng mang ra có ăn khớp với phiếu xuất hàng hay không.

- Chủng loại, số lượng, chất lượng, mã số ...
- Phải kiểm tra cẩn thận các thùng xe, gầm xe, thành xe, cabin xe.
- Không giải quyết các hàng hóa không giấy phép mang ra (giấy xuất hàng phải có đầy đủ chữ ký của đơn vị CotecCons và nhà thầu phụ khác).
- Xe phải rửa sạch sẽ xe trước khi ra khỏi công trường, nếu không sạch ghi nhận lại lần sau không cho xe vào.
- Mở cổng cho xe ra.
- Các loại xe sau khi vào phải xuất trình giấy kiểm định an toàn mới được vào: Xe cầu Kato, Cầu thùng...

9. QUY TRÌNH CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN THAM GIA THI CÔNG TRONG CÔNG TRƯỜNG (xe cơ giới, xe chuyên dụng)

9.1 Yêu cầu về giấy tờ xe:

- Khi có kế hoạch đưa xe cơ giới, xe chuyên dụng vào thi công trong dự án, các đơn vị chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ sau:
- Giấy đăng ký xe.
- Giấy kiểm định (đối với các xe chuyên dụng, xe cầu, xe cuốc,).
- Bảo hiểm xe.
- Bằng lái xe của tài xế.
- Chứng chỉ nghề của các tài xế xe chuyên dụng.
- Thẻ an toàn theo quy định
- Đăng ký với sở LĐ TBXH theo thông tư 36/2019

Lưu ý: Các giấy tờ xe sẽ được cung cấp trước cho giám sát Coteccons phụ trách đơn vị mình, các giám sát Coteccons sẽ photo lại một bản gửi cho giám sát an toàn/ cán bộ an toàn lưu trữ; hoặc giấy tờ xe sẽ được gửi cho nhân viên bảo vệ cổng trước khi cho phép xe hoạt động trong công trường.

9.2 Yêu cầu về thực trạng chất lượng xe:

Việc tiến hành kiểm tra chất lượng xe được quan sát bằng mắt, sẽ được tiến hành trong quá trình xe hoạt động trong công trường hoặc có yêu cầu đột xuất từ giám sát an toàn, cán bộ an toàn hoặc tổ trưởng an ninh. Các yêu cầu:

- Các thiết bị cảnh báo trên xe như còi, đèn xi nhan, đèn lùi xe, đèn chiếu sáng trên xe phải còn đầy đủ và sử dụng tốt.
- Các xe di chuyển bằng lốp phải đảm bảo vỏ còn độ bám đường tốt.
- Các yếu tố ảnh hưởng tới môi trường như dầu mỡ, khói xả sẽ phải nằm trong mức chấp nhận được.

- Riêng cầu thùng phải có lưới gà trên móc và kiểm tra chất lượng cáp hàng cũng như cáp tải.

- Trang bị bình chữa cháy, bộ chống thấm dầu khẩn cấp cho xe
- Kiểm tra an toàn điện, chất lượng cáp tải đối với các máy ép cọc
- Các trường hợp xe không- đáp ứng được các yêu cầu trên sẽ không cho phép hoạt động trong công trường.
- **Xe phải được dán vạch phản quang trên thân xe để tăng cường nhận diện**
- **Bố trí người xi nhan – flagman trong suốt quá trình phương tiện làm việc tại công trình**

9.3 Các chú ý khi vào công trường:

- Xuất trình giấy tờ cho nhân viên trực cổng bảo vệ lúc vào và ra khỏi công trường.
- Tuân thủ việc sử dụng đồ bảo hộ lao động ở trong công trường.
- Tuân thủ các biển báo hạn chế tốc độ trên công trường, các biển cảnh báo khu vực làm việc hay các hướng dẫn của nhân viên công trường.
- Có nhân viên điều phối xe. - **flagman**
- Phụ lái không đứng trên thùng xe khi xe đang di chuyển hoặc đang chất tải bằng các loại xe chuyên dụng khác.
- Không được phép sửa chữa nhỏ khi xe đang mang tải hoặc đang nằm trong khu vực các phương tiện khác đang hoạt động.

9.4 Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt:

- Bao gồm máy nén áp lực, chai khí nén, tời sức nâng từ 1000kg trở lên, máy gia công, hóa chất chỉ được vào công trường sau khi đáp ứng đầy đủ các hồ sơ giấy tờ cần thiết cho cả thiết bị và nhân viên vận hành.
- **Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt phải có đầy đủ bảo hiểm, hồ sơ kiểm định hoặc biên bản kiểm tra kỹ thuật theo quy định của pháp luật**

10. QUY ĐỊNH VỀ BÃI ĐỔ BÊ TÔNG THỬA, RỬA PHẪU VÀ RỬA XE.

- Chỉ được phép rửa máng trên cầu rửa xe, không được rửa, xả bê tông bất kỳ vị trí khác nào trên công trường.
- Rửa máng đúng nơi quy định của giám sát BCH.
- Bê tông dư sẽ được sử dụng vào các hạng mục tạm tại công trường khi có thông báo của giám sát phụ trách công tác tạm.
- Bê tông dư trong trường hợp công trường không tận dụng sẽ được vận chuyển về nhà máy của nhà cung cấp.
- **Tuân thủ nghiêm ngặt theo các yêu cầu của hệ thống quản lý LEED tại dự án**

11. QUY ĐỊNH VỀ LẤY MẪU BÊ TÔNG TRONG CÔNG TRƯỜNG.

tông.

- Sử dụng bạt trải khu vực lấy độ sụt, lấy mẫu bê tông. Sau khi kết thúc công việc phải dọn sạch sẽ khu vực làm việc của đơn vị mình.
- Khi xả bê tông từ xe bồn xuống xe rửa vừa đủ, nhân viên thí nghiệm hạn chế tối đa việc rơi rãi bê tông ra ngoài, gom sạch bê tông trên máng trước khi di chuyển xe rửa. Trường hợp làm rơi rớt bê tông ra ngoài phải nhanh chóng dọn dẹp trả lại trạng thái sạch sẽ như ban đầu.
- Bê tông dư sau khi lấy mẫu phải được đóng vào bao và để gọn lại 1 vị trí trong liều của mình để xe gom mẫu mang về xử lý.
- Khuôn mẫu sau khi đúc xong sắp xếp gọn gàng trong khu vực của mình.

12. QUY ĐỊNH VỀ XUẤT NHẬP VẬT TƯ, THIẾT BỊ RA VÀO CÔNG TRƯỜNG

12.1 Đối với trang thiết bị nguyên vật liệu khi vào công trường:

- Kiểm tra giấy nhập vật tư thiết bị vào công trường.
- Kiểm tra hóa đơn, chủng loại, số lượng, mã số ...
- Liên lạc với người có liên quan của đơn vị CotecCons.
- Đối với các thiết bị điện dùng để phục vụ thi công phải được kiểm tra rò điện bởi thợ điện M&E trước khi đưa vào công trường.
- Các Thiết bị điện dùng để phục vụ thi công phải đảm bảo đủ yêu cầu an toàn điện.
- Ghi vào sổ đăng ký nguyên vật liệu.

Chú ý:

- Hàng hóa mang vào Mục tiêu phải được kiểm tra cẩn thận, ghi chú nếu là nguyên vật liệu dễ cháy nhân viên bảo vệ phải tư vấn cho khách hàng công tác phòng cháy chữa cháy.

12.2 Đối với trang thiết bị nguyên vật liệu khi ra công trường:

- Yêu cầu xuất trình giấy nhập vật tư khi vào công trường.
- Kiểm tra hóa đơn, giấy xuất kho có chữ ký đủ 4 chữ ký sau:
 - Chữ ký của đơn vị thi công, ĐTC, NTP liên quan
 - Chữ ký của giám sát thiết bị hoặc thủ kho
 - Chữ ký của giám sát thi công
 - Chữ ký của CHT (hoặc CHP được uỷ quyền)
- Sau khi kiểm tra hóa đơn, nhân viên bảo vệ tiến hành kiểm tra số lượng thực tế.

Chú ý:

- Chung loại, mã số, chất lượng số lượng và chữ ký.
- Lưu trữ các hóa đơn, giấy xuất kho và giấy cho ra của Coteccons.

13. Quy định về các thủ tục ở lại công trường và tăng ca.

- Những người ở lại công trường phải khai báo đăng ký danh sách công nhân trạm tú công trường.
- Những người ở lại công trường phải nghiêm túc chấp hành những nội qui an toàn lao động, tuân thủ chấp hành các quy định an ninh.
- Đảm bảo công tác an toàn phòng cháy chữa cháy.
- Tham gia đầy đủ các buổi huấn luyện an toàn thủ kho.
- Nghiêm cấm các tệ nạn xã hội, hút chích, cờ bạc,...
- Nghiêm cấm sử dụng chất kích thích, rượu bia trong công trường.
- Mỗi nhà thầu chỉ được phép đăng ký ở lại tối đa không quá 2 người.
- Công nhân tăng ca tối bất buộc phải làm giấy phép tăng ca, nộp lại cho an ninh.
- Phải thực hiện họp nhóm, tuân thủ theo quy trình cấp phép thi công áp dụng cho cả ca ngày và ca đêm

14. Quy định về tổ chức bộ máy làm việc của NTP, ĐTC.

- Nhà thầu phụ thi công bắt buộc phải có cán bộ an toàn chuyên trách, tối thiểu 5 năm kinh nghiệm, biết tiếng Anh, đã từng làm dự án nhà xưởng, các dự án lớn có yếu tố nước ngoài
- Đội thi công
 - + Trên 50 người bắt buộc phải có 1 cán bộ an toàn chuyên trách.
 - + Dưới 50 người có một cán bộ an toàn kiêm nhiệm.
 - + Tùy theo đặc thù công việc, NTP có thể được yêu cầu bố trí GSAT chuyên trách để kiểm soát thi công
- UBAT sẽ kiểm tra năng lực và trách nhiệm công việc của GSAT NTP, trong trường hợp không đạt sẽ yêu cầu thay thế

15. Quy định về thời gian làm việc đối với các bộ an toàn.

- Cán bộ an toàn bắt buộc phải chuyên trách, chỉ làm công tác an toàn – vệ sinh môi trường và làm công việc liên quan đến khắc phục an toàn – vệ sinh môi trường.
- Không được kiêm nhiệm làm bất cứ việc nào ngoài công việc an toàn và vệ sinh môi trường.
- Nếu phát hiện các bộ an toàn nào kiêm nhiệm sẽ buộc thôi việc, mời ra khỏi công trường

- Cán bộ an toàn không làm tốt công việc của mình, không đảm nhiệm được vai trò kiểm soát an toàn, kỹ sư phụ trách an toàn sẽ lập biên bản báo cáo Chỉ Huy Trưởng.

+ Lần 1: Nhắc nhở

+ Lần 2: **Lập biên bản phạt theo quy định**

+ Lần 3: Buộc thôi việc, mời ra khỏi công trường, không cho làm việc ở dự án này.

16. QUY ĐỊNH VỀ CÁC MỨC PHẠT DO KHÔNG TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH CỦA BAN CHỈ HUY.

16.1 Những thông tin cần lưu ý:

- Biên bản phạt vi phạm do CBAT, GSTC của BCH lập không cần đơn vị, cá nhân vi phạm ký vẫn có hiệu lực.
- Ngoài các mức phạt trong quy định, còn tùy thuộc vào mức phạt của chủ đầu tư / Tư vấn. Khi đó, mức phạt sẽ được thay đổi phù hợp với tình hình thực tế công trường.
- Biên bản phạt sẽ được BCH xử lý (trừ tiền vào các đợt thanh toán của các Nhà thầu phụ, Đội thi công) và gửi cho Khối kỹ thuật, Phòng Xây dựng và phát triển Lực lượng thi công, Phòng Tài chính kế toán Công ty và Ban An toàn (kiểm tra việc thực hiện)
- Vi phạm lần 1 lập biên bản phạt áp dụng theo hình thức xử lý vi phạm của công ty Cotecons.
- Vi phạm lần 2 sẽ nhân đôi mức phạt chế tài **hoặc sa thải**
- Vi phạm lần 3 mời ra khỏi công trường và buộc thôi việc.

Ngoài ra trong quá trình thi công nếu vi phạm các nội quy, quy định của công trường. Các đơn vị sẽ bị phạt theo quy định do Chỉ Huy Trưởng ban hành.

16.2 QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM AN TOÀN LAO ĐỘNG

STT	LỖI VI PHẠM	MỨC PHẠT (VNĐ)
1.	Mất An toàn lao động nghiêm trọng	
1.1	Chịu hoàn toàn chi phí khắc phục mất an toàn lao động	100% chi phí
1.2	Phạt ĐVTC	50 triệu - 200 triệu
1.3	Cắt giảm giao việc, hoặc loại bỏ khỏi danh sách ĐVTC và thông báo cho toàn bộ Công ty	Thông báo
2.	Bảo hộ lao động	
2.1	Không sử dụng đầy đủ các trang bị bảo hộ cá nhân như: nón, giày BHLĐ, kính, áo phản quang....	500.000
2.2	Sử dụng trang bị BHLĐ đã bị hư hỏng, không đúng thiết kế để làm việc: mang giày đạp gót, đội nón bảo hộ không cài quai,...	500.000
2.3	Các cán bộ quản lý vi phạm.	1.000.000
2.4	Sử dụng đồng phục không đồng bộ, sai quy định dự án	1.000.000 và yêu cầu thay ngay lập tức
3.	Làm việc trên cao	
3.1	Không mang và móc dây an toàn vào điểm cố định, mang dây an toàn không đúng quy cách.	2.000.000
3.2	Không thực hiện các biện pháp an toàn đã thống nhất với GSTC, BCHCT.	5.000.000
3.3	Ném vật tư từ trên cao xuống.	5.000.000
3.4	Sử dụng dàn giáo chưa được nghiệm thu cho phép sử dụng của BCHCT.	3.000.000
3.5	Tự ý tháo gông, chèo của giàn giáo thi công.	2.000.000
3.6	Vật tư, thiết bị gác trên giàn giáo hoặc để trên cao mà không buộc, giữ chắc chắn.	1.000.000
3.7	Di chuyển giàn giáo khi có người ngồi trên.	2.000.000
3.8	Công nhân làm việc mà không có các biện pháp an toàn khi làm việc trên cao: lưới hứng vật rơi, căng dây cảnh báo bên dưới, lắp lan can an toàn.	2.000.000
3.9	Hai bộ phận cùng làm việc cùng một phương thẳng đứng mà không có biện pháp che chắn hoặc cô lập khu vực làm việc phía dưới.	2.000.000
3.10	Thiếu dây cứu sinh tại các khu vực bắt buộc sử dụng, thiếu lan can an toàn, kéo lưới phân tầng, lưới chống vật rơi thi công xong không lắp lại	2.000.000
3.11	Thiếu giấy phép thi công, không tuân thủ quy trình cấp phép thi công và quy trình làm việc trên cao.	2.000.000
4.	Công tác hàn cắt	
4.1	Không có các biện pháp đảm bảo an toàn theo yêu cầu của Giấy phép công tác nóng: Che chắn, trang bị bình cứu hỏa, ...	1.000.000

STT	LỖI VI PHẠM	MỨC PHẠT (VNĐ)
4.2	Không dùng giá đỡ khi di chuyển, không có giá đỡ để chứa bình oxy-gió đá.	2.000.000
4.3	Sử dụng bình oxy-gió đá không có van chống cháy ngược hoặc có mà hư hỏng.	2.000.000
4.4	Công nhân thi công hàn cắt ngoài trời khi trời đang mưa hoặc đứng dưới nước (dây điện chạm nước) khi hàn	2.000.000
4.5	Sử dụng kiềm mát tự chế, kiềm hàn không đúng quy cách	1.000.000
4.6	Thiếu giấy phép thi công, không tuân thủ quy trình cấp phép thi công và quy trình thi công công tác Hàn cắt.	2.000.000
4.7	Không vệ sinh khu vực hàn cắt, không trang bị đầy đủ các yêu cầu đối với công tác phát sinh nhiệt	2.000.000
4.8	Không bố trí người cảnh giới, canh lửa theo yêu cầu	2.000.000
5. Công tác nâng hạ		
5.1	Chưa đủ hồ sơ kiểm định, hồ sơ vận hành, chưa có giấy phép mà tự ý thi công.	5.000.000
5.2	Cầu quá tải trọng cho phép.	2.000.000
5.3	Công nhân vận hành không có chứng chỉ hành nghề, thẻ an toàn, tự ý thi công. Làm việc quá thời gian quy định.	2.000.000
5.4	Không thực hiện các biện pháp an toàn như: căng dây cảnh báo, kê chân cầu....	2.000.000
5.5	Không kiểm tra định kỳ hàng ngày hoặc định kỳ thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt.	2.000.000
5.6	Phụ cầu lái cầu, phụ cầu làm việc không đúng vị trí cầu hàng và dỡ hàng.	2.000.000
5.7	Sử dụng thiết bị hư hỏng, chưa được phê duyệt để nâng hạ	3.000.000
5.8	Thực hiện công tác nâng hạ trong điều kiện không an toàn, không có dây gió, tín hiệu không đồng nhất giữa lái cầu và xi nhan	3.000.000
5.9	Vận chuyển cầu kiện, vật tư thiết bị không đúng theo biện pháp thi công	3.000.000
6. Vệ sinh công trường		
6.1	Không làm sạch xe khi ra công trường hoặc gây bẩn đường ngoài công trường.	5.000.000
6.2	Vật tư thiết bị sắp xếp không theo quy định của BCHCT.	2.000.000
6.3	Xả rác bừa bãi, tập kết rác không đúng quy định, khu vực thi công không sạch sẽ.	2.000.000
6.4	Đi vệ sinh không đúng nơi quy định.	500.000
6.5	Tồn trữ hóa chất không đúng nơi quy định (xăng, dầu,...)	2.000.000
6.6	Không bố trí thùng chứa rác theo quy định tại khu vực thi công, kho bãi vật tư	2.000.000
6.7	Di chuyển hoá chất, vật liệu dễ nổ sai biện pháp, gây ảnh hưởng đến khu vực khác hoặc vi phạm quy định bảo vệ môi trường	2.000.000

STT	LỖI VI PHẠM	MỨC PHẠT (VNĐ)
6.8	Không bố trí các biển báo, cảnh báo, thông tin an toàn hoá chất, vật liệu cháy nổ theo quy định	2.000.000
7. Sử dụng thiết bị điện		
7.1	Sử dụng thiết bị điện thi công chưa được kiểm tra và dán tem sử dụng.	1.000.000 và tịch thu thiết bị, dây điện
7.2	Tháo thiết bị bảo vệ của thiết bị thi công sử dụng điện sau khi đã được dán tem như: Nắp chụp bảo vệ lưỡi cắt, bộ phận truyền động, phích cắm (không đúng quy định) ...	1.000.000 và tịch thu thiết bị, dây điện
7.3	Không thực hiện các biện pháp che chắn thiết bị khi trời mưa.	2.000.000
7.4	Dùng dây kẽm buộc treo dây điện, không treo cao dây điện (có điều kiện), không có biện pháp bảo vệ dây dẫn điện khi không có điều kiện treo cao.	2.000.000
7.5	Làm việc với dụng cụ không đảm bảo an toàn như: Lưỡi cắt sứt mẻ, kìm hàn tự chế.	2.000.000
7.6	Sử dụng cây thép làm dây mát cho máy hàn, hoặc đấu dây mát vào hệ giàn giáo.	2.000.000
7.7	Không ngắt nguồn điện thiết bị, máy móc sau khi sử dụng.	500.000
7.8 8	Không sử dụng dây dẫn, phích & ổ cắm công nghiệp.	2.000.000
7.9	Không sử dụng thiết bị chống dòng rò, CB chống giật.	2.000.000
7.10	Thiết bị điện làm việc dưới nước như bơm chưa được cách ly, cảnh báo khu vực nguy hiểm.	2.000.000
7.11	Sử dụng dây nguồn dài quá 30m, dây thiết bị điện cầm tay quá 3m theo quy định	1.000.000 và tịch thu thiết bị, dây điện
7.12	Sử dụng 2 chui nối trực tiếp (chui cắm và phích cắm) hoặc chia nguồn cấp không thông qua ELCB (chân gà)	2.000.000 và tịch thu thiết bị, dây điện
7.13	Cắm trực tiếp dây điện vào ổ cắm mà không có phích cắm	2.000.000 và tịch thu thiết bị, dây điện
7.14	Tự ý đập phá tủ điện, phá khóa trong cửa tủ để chỉnh sửa ERL hoặc mở lại ELCB,...	5.000.000
8. Đào đất		
8.1	Không thực hiện các biện pháp an toàn như: giấy phép làm việc, biện pháp chống sạt lở, lối lên xuống, lan can hoặc dây cảnh báo...	2.000.000
8.2	Tài xế, phụ xe đứng trên thùng xe, gầu đào khi máy móc đang làm việc.	2.000.000
8.3	Xe cơ giới chạy vượt quá tốc độ 15Km/h.	2.000.000
8.4	Không có biện pháp che chắn các lỗ mở, hố đào, hố cọc theo biện pháp thi công hoặc yêu cầu an toàn	2.000.000

STT	LỖI VI PHẠM	MỨC PHẠT (VNĐ)
8.5	Thiếu, hư các trang thiết bị an toàn nhưng không sửa chữa, vận hành thiết bị trong điều kiện không an toàn	2.000.000
8.6	Thực hiện việc sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng mà không báo cáo, chưa có sự chấp thuận từ CTC	3.000.000
9. Không gian hạn chế		
9.1	Làm việc khi chưa có giấy phép, công nhân thi công không có tên trong giấy phép	5.000.000
9.2	Người canh chừng không ở đúng vị trí	5.000.000
9.3	Chưa họp nhóm công nhân phổ biến nội dung họp phân tích rủi ro	2.000.000
9.4	Mang các thiết bị cấm vào khu vực thi công hạn chế	2.000.000
9.5	Thi công sai biện pháp, yêu cầu an toàn trong không gian hạn chế	5.000.000
10. An ninh		
10.1	Mượn thẻ hoặc cho người khác mượn thẻ.	Chấm dứt hợp đồng
10.2	Gây gỗ, đánh nhau trong công trường/ Hăm dọa nhân viên công ty.	10.000.000 - 30.000.000 và Chấm dứt hợp đồng
10.3	Trộm cắp.	Bàn giao cho chính quyền
10.4	Mang/sử dụng chất cấm trong công trường.	Bàn giao cho chính quyền
10.5	Phá hoại tài sản.	5.000.000 và bồi thường tài sản bị phá hoại
10.6	Vi phạm quy định về tốc độ cho phép trên công trường	2.000.000
11. Các quy định khác		
11.1	Hút thuốc không đúng nơi quy định.	500.000
11.2	Làm việc trong điều kiện thiếu ánh sáng, môi trường làm việc không an toàn.	2.000.000
11.3	Vi phạm các quy định về phòng chống cháy nổ như: đốt lửa trên công trường, không trang bị bình cứu hỏa trong kho.	2.000.000
11.4	Người có trách nhiệm không tham gia các buổi kiểm tra, họp giao ban Công trường hàng tuần.	2.000.000
11.5	Không tổ chức/không tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chung theo quy định của BCHCT.	2.000.000
11.6	Phát tán thông tin, hình ảnh, video/audio có chứa nội dung liên quan đến Hợp đồng, Dự án, Công trình và các thông tin nhạy cảm khác có liên quan mà chưa được phép của BCH	20.000.000 và bồi thường thiệt hại
11.7	Phát tán, truyền bá những thông tin sai lệch, xuyên tạc các nội dung thông tin liên quan đến Dự án, Chủ đầu tư, Tổng thầu,...	20.000.000 và bồi thường thiệt hại

STT	LỖI VI PHẠM	MỨC PHẠT (VNĐ)
11.8	Tuỳ theo mức độ vi phạm và tính chất nghiêm trọng của sự việc , BAT DA có thể áp dụng mức phạt cao hơn các mức phạt có trong các điều khoản bên trên	

17. QUY ĐỊNH VỀ GIẤY PHÉP THI CÔNG.

17.1 Cấp giấy phép thi công cho các loại công tác sau:

- Công nhân lắp dựng giàn giáo.
- Công nhân thi công trên mái
- Thợ hàn.
- Công nhân vận hành cầu.
- Công nhân vận hành các thiết bị khác.

17.2 Các công tác làm nguy hiểm yêu cầu phải làm giấy phép mỗi ngày:

- Giấy phép đào đất
- Giấy phép công tác nóng
- Giấy phép kiểm tra bom mìn
- Giấy phép làm việc không gian kín
- Giấy phép sử dụng xe cầu thùng
- Giấy phép thi công trên cao
- Giấy phép tháo coffa